

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 05/2022/HS-ST
Ngày 20 tháng 01 năm 2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1 - Ông Ngô Sỹ Lượng

2 - Ông Lê Hợp Huyền

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Thương - Chức vụ: Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa tham gia phiên tòa:
Bà Đặng Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa - tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 67/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2021/HSST ngày 17 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hà Văn D**, Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 25 tháng 8 năm 1992 tại: thị xã T, tỉnh Nghệ An. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: khối Q, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 8/12. Họ tên bố: Hà Trung V, sinh năm 1969. Họ tên mẹ: Phan Thị H, sinh năm 1973. Họ tên vợ: Văn Thị Linh D, sinh năm 1994. Con: Có 03 người con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 21/11/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Đánh bạc (tại Bản án số 47/HSST), chấp hành xong bản án ngày 21/7/2019. Ngày 27/9/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù về tội Đánh bạc (tại bản án số 158/HSST), Hà Văn D kháng cáo, bản án chưa có hiệu lực pháp luật. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07/02/2021 đến ngày 10/02/2021. Bị cáo tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Hoàng Ngọc V**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 21 tháng 5 năm 1991 tại huyện D, tỉnh Nghệ An. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Xóm M, xã T, huyện D, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học văn hóa: Lớp 12/12. Họ tên bố: Hoàng Ngọc T, sinh năm 1958. Họ tên mẹ: Cao

Thị N, sinh năm 1958. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07/02/2021 đến ngày 10/02/2021. Bị cáo tại ngoại - Có mặt tại phiên toà.

3. Họ và tên: **Nguyễn Văn H**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 04 tháng 5 năm 1992 tại thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khối Q, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 7/12. Họ tên bố: Nguyễn Văn Q (đã chết). Họ tên mẹ: Hoàng Thị M, sinh năm 1960. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07/02/2021 đến ngày 10/02/2021. Bị cáo tại ngoại - Có mặt tại phiên toà.

4. Họ và tên: **Ngô Thị B**; Tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 17 tháng 8 năm 1986; tại huyện D, tỉnh Nghệ An. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khối Q, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12. Họ tên bố: Ngô Sỹ M, sinh năm 1960. Họ tên mẹ: Võ Thị T, sinh năm 1961. Họ tên chồng: Từ Văn D, sinh năm 1982. Con: có 02 người con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07/02/2021 đến ngày 10/02/2021. Bị cáo có mặt - Có mặt tại phiên toà.

5. Họ và tên: **Trần Thị N**; Tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 27 tháng 7 năm 1983 tại huyện C, tỉnh Nghệ An. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khối Q, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12. Họ tên bố: Trần Quang H, sinh năm 1955. Họ tên mẹ: Trần Thị N, sinh năm 1959. Họ tên chồng: Lê Minh T, sinh năm 1982. Con: Có 03 người con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 18/10/2016, bị Công an thị xã Thái Hòa xử phạt hành chính (phạt tiền 2.000.000đ) về hành vi “Vi phạm về lĩnh vực an toàn thực phẩm”. N chấp hành xong quyết định ngày 19/10/2016. Bị cáo tại ngoại - Có mặt tại phiên toà.

6. Họ và tên: **Nguyễn Ngọc T**, Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 16 tháng 11 năm 1991; tại thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khối Q, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12. Họ tên bố: Nguyễn Văn T, (Đã chết). Họ tên mẹ: Võ Thị T, sinh năm 1967. Họ tên vợ: Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1995. Con: Có 01 người con, sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 16/4/2013 bị Công an phường Hòa Hiếu, thị xã Thái Hòa xử phạt hành chính (phạt tiền 1.000.000đ) về hành vi Đánh bạc. T chấp hành xong quyết định ngày 16/4/2013. Bị cáo tại ngoại - Có mặt tại phiên toà.

***) Người làm chứng:**

- Chị Văn Thị Linh D, sinh năm: 1994

Trú tại: Khối Q, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An

Vắng mặt.

- Anh Hồ Văn Q, sinh năm: 1980

Trú tại: Khối A, phường M, thị xã H, tỉnh Nghệ An

Vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1980

Trú tại: Khối A, phường M, thị xã H, tỉnh Nghệ An

Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Ngọc H, sinh năm: 1978

Trú tại: Khối Q, phường H, thị xã T, Nghệ An

Vắng mặt.

- Bà Ngô Thị T, sinh năm: 1947

Trú tại: Khối Q, phường H, thị xã T, Nghệ An

Vắng mặt

***) Người chứng kiến:** Ông Đào Văn Q, sinh năm: 1960

Trú tại: Khối Q, phường H, thị xã T, Nghệ An

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 07 tháng 02 năm 2021, sau khi đi ăn cơm trưa về, Hoàng Ngọc V gặp Nguyễn Văn H thì cả hai cùng rủ nhau đến nhà Hà Văn D, trú tại khối Q, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An để đánh bạc. Sau khi đến nhà D nhưng do thiếu người chơi bạc nên cả D, V, H ngồi uống nước ở phía ngoài sân nhà D. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Ngô Thị B đến nhà D chơi thì gặp ba người đang ngồi uống nước. Tại đây D, V, H và B cùng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh bài 3 cây, mức độ sát phạt nhau mỗi ván là 200.000 đồng. Tất cả quy ước, trước khi đánh bạc mỗi người phải bỏ ra số tiền 200.000 đồng là tiền cọc để dưới chiếu bạc nhằm mục đích chống “Bùng”, nghĩa là ván bài cuối cùng có người hết tiền thì người thắng sẽ lấy số tiền cọc trên và cứ mỗi ván bài mỗi người phải bỏ ra số tiền 200.000 đồng trên chiếu bạc (hay còn gọi là tiền đặt cược) rồi dùng bộ bài tú lơ khơ (từ quân bài A đến quân bài số 9) chia úp cho mỗi người 3 quân bài, sau khi lật bài ra người nào có số điểm cao nhất thì thắng số tiền trên chiếu bạc (tiền đặt cược). Sau khi thống nhất với nhau, tất cả đi xuống gian nhà bếp của Hà Văn D để đánh bạc, tại đây đã có chiếc chiếu nhựa màu vàng có nhiều hoa văn đã trải sẵn giữa gian bếp và tất cả ngồi xuống chiếu. Lúc này Hoàng Ngọc V thấy có một bộ bài tú lơ khơ để trên nóc tủ cạnh chiếu bạc nên V lấy bộ bài này cho mọi người dùng để đánh bạc. Khi tham gia đánh bạc, Hà Văn D có số tiền 3.000.000 đồng và D dùng toàn bộ số tiền này để đánh bạc, Hoàng Ngọc V có số tiền 2.100.000 đồng dùng vào việc đánh bạc,

Nguyễn Văn H có số tiền 1.700.000 đồng dùng vào việc đánh bạc và Ngô Thị B có số tiền 900.000 đồng dùng vào việc đánh bạc. Như vậy, tổng số tiền mà D, V, H, H dùng vào việc đánh bạc là 7.700.000 đồng. Như đã quy ước, mỗi người lấy ra số tiền 200.000 đồng (4 người x 200.000 đồng = 800.000 đồng) là tiền cọc để dưới chiếu bạc. Khi D, V, H, B đánh bạc được khoảng 15 phút thì Trần Thị N đến nhà D thấy mọi người đang đánh bạc nên N cũng vào tham gia đánh bạc cùng mọi người với hình thức, mức độ sát phạt như lúc đầu, N ngồi cạnh D và H để đánh bạc và N lấy ra số tiền 200.000 đồng góp vào số tiền cọc để dưới chiếu bạc như đã quy ước. D, V, H, B, N đánh bạc đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày thì Nguyễn Ngọc T đến thấy mọi người đang đánh bạc nên T cũng vào tham gia đánh bạc, T ngồi cạnh H và H và cũng bỏ ra số tiền 200.000 đồng là tiền cọc để dưới chiếu bạc. Thời điểm này, chị Văn Thị Linh D, sinh năm 1994 (là vợ của D) bế con nhỏ đi xuống nhà bếp thì thấy D, V, H, B, N và T đang ngồi đánh bạc với nhau nên chị D có yêu cầu mọi người không được đánh bạc trong nhà bếp của gia đình mình nữa nhưng tất cả vẫn tiếp tục đánh bạc, vì vậy chị D bế con lên nhà trên đi ngủ. Khi D, V, H, B, N và T đánh bạc đến khoảng 14 giờ 45 phút cùng ngày, sau khi phát hiện có Công an thị xã Thái Hòa vào thì V, H, B, N và T cầm theo tiền đánh bạc cất dấu vào người rồi bỏ chạy ra phía cửa sau nhà bếp của Hà Văn D, còn D ngồi tại chiếu bạc. Tổ công tác Công an thị xã Thái Hòa đã đuổi bắt được V, H và B còn N và T bỏ chạy thoát, tổ công tác Công an thị xã Thái Hòa đưa V, H, B vào khu vực đánh bạc lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ dưới chiếu bạc số tiền 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng) là tiền cọc của các con bạc, thu giữ trên người D, V, B, H số tiền 6.900.000đ (Sáu triệu chín trăm nghìn đồng) là tiền dùng vào việc đánh bạc, trong đó thu của Hà Văn D số tiền 2.200.000đ (Hai triệu hai trăm nghìn đồng) do D đã bị thua bạc số tiền 600.000 đồng, thu của Hoàng Ngọc V số tiền 2.800.000đ (Hai triệu tám trăm nghìn đồng), V thắng bạc số tiền 900.000 đồng, thu giữ của Ngô Thị H số tiền 1.400.000đ (Một triệu bốn trăm nghìn đồng), H thắng bạc số tiền 700.000 đồng và thu giữ của Nguyễn Văn H số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) do H thua bạc số tiền 1.000.000 đồng. Tổng số tiền bắt quả tang mà Công an thị xã Thái Hòa thu giữ là 8.100.000đ (Tám triệu một trăm nghìn đồng), ngoài ra tổ công tác còn thu giữ 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 36 quân bài và 01 chiếc chiếu nhựa màu vàng, có nhiều hoa văn là công cụ để các con bạc thực hiện hành vi đánh bạc.

Quá trình điều tra, bị cáo Hà Văn D có dấu hiệu của bệnh lý tâm thần, ngày 04/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thái Hòa đã ra quyết định trưng cầu giám định tâm thần đối với Hà Văn D.

Tại bản kết luận số 35/KLGD ngày 04/8/2021 của Viện pháp y tâm thần Bắc miền trung thuộc Viện pháp y tâm thần trung ương kết luận.

- Tại thời điểm trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định, Hà Văn D bị bệnh rối loạn cảm xúc không ổn định (suy nhược) thực tổn, theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10) có mã số là: F06.6.

- Tại các thời điểm đã nêu trên, Hà Văn D đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

Cáo trạng số 70/CT-VKS ngày 12/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Thái Hoà đã truy tố các bị cáo Hà Văn D, Hoàng Ngọc V, Nguyễn Văn H, Ngô Thị B, Trần Thị N và Nguyễn Ngọc T về tội “Đánh bạc”, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Thái Hoà giữ nguyên quan điểm như đã truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Hà Văn D, Hoàng Ngọc V, Nguyễn Văn H, Ngô Thị B, Trần Thị N và Nguyễn Ngọc T phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, t khoản 1 Điều 51, 58, 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hà Văn D từ 6 tháng đến 07 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 (khoản 2 đối với V) Điều 51, 58, Điều 65 - Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo: Hoàng Ngọc V, Nguyễn Văn H mỗi bị cáo: Từ 06 tháng đến 07 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 tháng đến 14 tháng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 36 - Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo: Ngô Thị B và Nguyễn Ngọc T mỗi bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 35 - Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Thị N từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung công Nhà nước số tiền 8.100.000 đồng của các bị cáo dùng vào việc đánh bạc.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 36 quân và 01 chiếc chiếu nhựa màu vàng mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết 326/QH14 buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Bị cáo Hà Văn D nói lời sau cùng: “ Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt”.

Bị cáo Hoàng Ngọc V nói lời sau cùng: “Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt”.

Bị cáo Nguyễn Văn H nói lời sau cùng: “ Bị cáo không trình bày gì thêm”.

Bị cáo Ngô Thị B nói lời sau cùng: “Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt”.

Bị cáo Trần Thị N nói lời sau cùng: “Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt”.

Bị cáo Nguyễn Ngọc T nói lời sau cùng: “Bị cáo không trình bày gì thêm”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thái Hoà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Thái Hoà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo Hà Văn D, Hoàng Ngọc V, Ngô Thị B, Nguyễn Văn H về hành vi phạm tội của mình trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nhau. Đối với các bị cáo Trần Thị N, Nguyễn Ngọc T quá trình điều tra, truy tố đã khai báo không tham gia đánh bạc cùng với Hà Văn D, Hoàng Ngọc V, Ngô Thị B, Nguyễn Văn H tuy nhiên quá trình chuẩn bị xét xử vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay N và T khai và thừa nhận vào khoảng 14 giờ ngày 07 tháng 02 năm 2021 có đánh bạc tại nhà D, Nguyễn Văn H cũng đã khai có thấy N và T đến đánh bạc tại nhà D. Thấy rằng lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng Văn Thị Linh D, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được xem xét kiểm tra tại phiên Tòa, từ đó đã xác định được vào khoảng 14 giờ ngày 07 tháng 02 năm 2021, Hà Văn D, Hoàng Ngọc V, Ngô Thị B, Nguyễn Văn H cùng rủ nhau đánh bạc tại nhà Hà Văn D, tại khối Q, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An. Các bị cáo đánh bạc bằng hình thức đánh bài 3 cây, mỗi ván là 200.000 đồng. Quá trình đánh bạc, Hà Văn D sử dụng số tiền 3.000.000 đồng, Hoàng Ngọc V sử dụng số tiền 2.100.000 đồng, Nguyễn Văn H sử dụng số tiền 1.700.000 đồng và Ngô Thị B sử dụng số tiền 900.000 đồng để đánh bạc. Như vậy, tổng số tiền mà D, V, H, B dùng vào việc đánh bạc là 7.700.000 đồng. Như đã quy ước, mỗi người lấy ra số tiền 200.000 đồng (4 người x 200.000 đồng = 800.000 đồng) là tiền cọc để dưới chiếu bạc. Khi D, V, H, B đánh bạc được khoảng 15 phút thì Trần Thị N đến cũng vào tham gia đánh bạc cùng mọi người và Ngọc lấy ra số tiền 200.000 đồng góp vào số tiền cọc để dưới chiếu bạc như đã quy ước. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày thì Nguyễn Ngọc T cũng vào tham gia đánh bạc, T ngồi cạnh H và B và cũng bỏ ra số tiền 200.000 đồng là tiền cọc để dưới chiếu bạc. Đến khoảng 14 giờ 45 phút cùng ngày thì bị Công an thị xã Thái Hòa bắt và thu giữ dưới chiếu bạc số tiền 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng) là tiền cọc của các con bạc, thu giữ

trên người D, V, B, H số tiền 6.900.000đ (Sáu triệu chín trăm nghìn đồng) là tiền dùng vào việc đánh bạc. Tổng số tiền bắt quả tang mà Công an thị xã Thái Hòa thu giữ là 8.100.000đ (Tám triệu một trăm nghìn đồng). Quá trình điều tra, bị can Hà Văn D có dấu hiệu của bệnh lý tâm thần, ngày 04/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thái Hòa đã ra quyết định trưng cầu giám định tâm thần đối với bị can Hà Văn D. Kết quả giám định kết luận tại thời điểm trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định, Hà Văn D bị bệnh rối loạn cảm xúc không ổn định (suy nhược) thực tổn, theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10) có mã số là: F06.6. Tại các thời điểm đã nêu trên, Hà Văn D đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi. Như vậy có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Hà Văn D, Hoàng Ngọc V, Ngô Thị B, Nguyễn Văn H, Trần Thị N, Nguyễn Ngọc T phạm tội đánh bạc, phạm vào khoản 1, điều 321 - BLHS.

Thấy rằng tình hình đánh bạc trên địa bàn Thị Xã Thái Hòa hiện nay diễn ra hết sức phức tạp, với nhiều hình thức khác nhau nên cần xét xử nghiêm khắc. Xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của từng bị cáo thì thấy rằng:

Đối với bị cáo Hà Văn D có nhân thân xấu năm 2017 đã bị xét xử về tội đánh bạc, đến ngày 27 tháng 9 năm 2021 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu xử phạt 06 tháng tù về tội đánh bạc D kháng cáo và chưa xét xử phúc thẩm. Do vậy cần xét xử nghiêm. Tuy nhiên cũng xét cho bị cáo quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay thật thà khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, ngày 01/12/2020 Dũng đã cung cấp tin báo giúp Đội kiểm soát Hải quan tỉnh Nghệ an phát hiện bắt giữ đối tượng Nguyễn Hữu D trú tại xã T - Huyện C - Tỉnh Hà Tĩnh thu giữ 07 kg pháo nổ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t khoản 1, Điều 51 - BLHS năm 2015 nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt. Tuy nhiên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện để cải tạo giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Đối với các bị cáo Hoàng Ngọc V, Ngô Thị B, Nguyễn Văn H, Trần Thị N, Nguyễn Ngọc T đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thật thà khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s, khoản 1 Điều 51 - BLHS năm 2015 nên cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần về hình phạt và thấy rằng các bị cáo phạm tội nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Nên chưa cần cách ly các bị cáo mà xử phạt tù nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đủ nghiêm.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn, thu nhập thấp, không ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng của vụ án gồm:

+ 01 bộ bài tú lơ khơ 36 quân bài (Từ quân bài A đến quân bài số 9), một chiếc chiếu nhựa màu vàng, nhiều hoa văn đã qua sử dụng là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 8.100.000 đồng trong tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thái hòa tại kho bạc nhà nước thị xã Thái hòa do công an thị xã Thái hòa chuyển theo giấy ủy nhiệm chi ngày 12 tháng 11 năm 2021 là tiền các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[5] Về án phí: Cần buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 38; Điều 58; Điểm s, t khoản 1 Điều 51 - BLHS tuyên bố bị cáo Hà Văn Dũng phạm tội “ Đánh bạc “. Xử phạt Hà Văn D 06 (Sáu) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 07 - 02 - 2021 đến ngày 10 - 02 - 2021.

- Căn cứ khoản 1, Điều 321; Điểm i, s, khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 - BLHS tuyên bố các bị cáo Hoàng Ngọc V, Ngô Thị B, Nguyễn Văn H, Trần Thị N, Nguyễn Ngọc T phạm tội “ Đánh bạc”.

Xử phạt Hoàng Ngọc V 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt Ngô Thị B 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án. .

Xử phạt Nguyễn Văn H 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt Trần Thị N 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án. .

Xử phạt Nguyễn Ngọc T 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Hoàng Ngọc V về cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Diễn C, tỉnh Nghệ An quản lý theo giới giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao các bị cáo Ngô Thị B, Nguyễn Văn H, Trần Thị N, Nguyễn Ngọc T về cho Ủy ban nhân dân phường H - Thị xã T quản lý theo giới giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, điều 68 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy số vật chứng gồm: Một bộ bài tú lơ khơ 36 quân bài (Từ quân bài A đến quân bài số 9), một chiếc chiếu nhựa màu vàng, nhiều hoa văn đã qua sử dụng là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số vật chứng gồm: Số tiền 8.100.000 đồng trong tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thái hòa tại kho bạc nhà nước thị xã Thái hòa do công an thị xã Thái hòa chuyển theo giấy ủy nhiệm chi ngày 12 tháng 11 năm 2021 là tiền các bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Toàn bộ số vật chứng này đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự Thị xã thái hòa theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 12- 11 - 2021.

- Về án phí: Áp dụng điều 136 - BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án (kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án). Buộc các bị cáo Hà Văn D, Hoàng Ngọc V, Ngô Thị B, Nguyễn Văn H, Trần Thị N, Nguyễn Ngọc T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

- Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ an trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Sơn

